

Số: 164 /TB- BVNTW

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v mời báo giá gói dịch vụ tổ chức Hội nghị Nhi khoa
BV Nhi Trung ương năm 2024 nhân kỷ niệm 55 năm thành lập bệnh viện

Kính gửi : Quý công ty/Nhà cung cấp

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có kế hoạch thực hiện dịch vụ tổ chức Hội nghị Nhi khoa Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 nhân kỷ niệm 55 năm thành lập bệnh viện - Danh mục dịch vụ chi tiết tại phụ lục 02 đính kèm thư mời.

Bệnh viện Nhi Trung ương kính mời Quý công ty/Nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá dịch vụ theo thông tin sau:

1. Hồ sơ báo giá gồm:

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá dịch vụ (có đủ thông tin liên hệ với Công ty/nhà cung cấp dịch vụ);
- Văn bản chứng minh Công ty/Nhà cung cấp có chức năng cung cấp dịch vụ (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động);
- Báo giá dịch vụ (Mẫu theo phụ lục 01 đính kèm)

2. Hình thức nộp: Bản giấy

3. Địa điểm nộp: Văn thư Bệnh viện – tầng 3, Nhà A (nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ số 18/879 Đường La Thành – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.6273.8886

4. Hạn nộp hồ sơ báo giá: Trong vòng 7 ngày kể từ ngày thông báo, bao gồm cả Thứ 7, Chủ nhật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Viện ĐT&NCSKTE (2).

GIÁM ĐỐC



PHỤ LỤC 01 - Mẫu báo giá

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi....”

Căn cứ thông báo mời báo giá của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi bản báo giá dịch vụ tổ chức Hội nghị Nhi khoa Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 nhân kỷ niệm 55 năm thành lập bệnh viện và cam kết đáp ứng đầy đủ toàn bộ danh mục dịch vụ, khối lượng, tiêu chí kỹ thuật, chất lượng theo yêu cầu của Quý Bệnh viện quy định tại Phụ lục 02 – Số:/TB- BVNTW ngày / /2024, cụ thể như sau:

Mục	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Buổi	Báo giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Dịch vụ phòng hội nghị						
1.1	Sảnh triển lãm $\geq 500m^2$	sảnh	1	5			
1.2	Phòng họp lớn	phòng	1	4			
1.3	Phòng họp nhỏ	phòng	1	5			
1.4	Tea break: 800 suất x 2 bữa ngày 12/7 600 suất x 2 bữa ngày 13/7	suất	2.800				
1.5	Ăn trưa cơm hộp 800 suất x 1 bữa trưa 12/7 600 suất x 1 bữa trưa 13/7	suất	1.400				
1.6	Tiệc Gala Dinner tối 12/7	suất	400				
II	Phòng nghỉ tại khách sạn						
2.1	Phòng Deluxe single/double ngày 10/7	Phòng	7				
2.2	Phòng Deluxe single/double ngày 11/7	Phòng	15				
2.3	Phòng Deluxe single/double ngày 12/7	Phòng	15				

Mục	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Buổi	Báo giá	Thành tiền	Ghi chú
2.4	Phòng Deluxe single/double ngày 13/7	Phòng	15				
III	Thiết bị hội nghị tại các hội trường						
3.1	Màn LED cho hội trường chính giữa, mới, hiện đại	m2	72	4			
3.2	Màn LED cho 2 hội trường cánh	m2	96	4			
3.3	Máy chiếu cho phòng họp nhỏ	chiếc	1	4			
3.4	Màn chiếu cho phòng họp nhỏ	màn	1	4			
3.5	Laptop	chiếc	6	4			
3.6	Bút chỉ Slide Powerpoint	chiếc	4	4			
3.7	TV Plasma cho chủ tọa và báo cáo viên phiên tổng quan	chiếc	2	2			
3.8	Míc cổ ngỗng	chiếc	16	4			
3.9	Hệ thống âm thanh cho Phiên khai mạc có văn nghệ biểu diễn	bộ	1	1			
3.10	Hệ thống ánh sáng cho Phiên khai mạc và có văn nghệ biểu diễn	bộ	1	1			
3.11	Cabin trang bị cho 2 hội trường	bộ	2	4			
3.12	Tai nghe đa kênh 800 chiếc ngày 12/7 600 chiếc ngày 13/7	chiếc	1.400	4			
3.13	Card sound mini	chiếc	4	4			
3.14	Dây âm thanh	bộ	4	4			
3.15	Mạng Internet	gói	1	4			
3.16	Máy in đen trắng	máy	1	4			
IV	Dịch vụ in ấn, trang trí						
4.1	Thiết kế và in ấn banner treo trước cửa khách sạn	chiếc	1				
4.2	Standee chào mừng	chiếc	6				
4.3	Thiết kế và in ấn photobooth chụp hình	m2	32				
4.4	Sàn Photo booth	m2	16				

Mục	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Buổi	Báo giá	Thành tiền	Ghi chú
4.5	Bộ chữ tại photo chụp hình (thiết kế được duyệt) đặt trước sân photo booth	bộ	1				
4.6	Biển tên đặt bàn chữ A	chiếc	30				
V	Thẻ đeo, văn phòng phẩm						
5.1	Thẻ đại biểu: thiết kế - in ấn	chiếc	900				
5.2	Giấy mời: Thiết kế - in ấn	chiếc	900				
5.3	Quyển chương trình: Thiết kế - in ấn	quyển	900				
VI	Vé máy bay cho đại biểu khách mời						
6.1	Vé máy bay khứ hồi Đà Nẵng - Hà Nội	vé	2				
6.2	Vé máy bay khứ hồi Sài Gòn - Hà Nội	vé	10				
6.3	Vé máy bay khứ hồi Quảng Tây (Trung Quốc) – Hà Nội	vé	1				

Đơn vị: VND

- Ghi rõ tên khách sạn dự kiến
- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định, các chi phí khác phát sinh (nếu có) khi thực hiện dịch vụ tại Bệnh viện Nhi Trung ương;
- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 02 - DANH MỤC, TIÊU CHÍ KỸ THUẬT, KHỐI LƯỢNG

(Kèm theo Thông báo mời chào giá số 164/TB-BVNTW ngày 30/5/2024)

Gói dịch vụ: Tổ chức Hội nghị Nhi khoa Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 nhân kỷ niệm 55 năm thành lập bệnh viện

* Yêu cầu chung:

- Khách sạn nơi tổ chức hội nghị:
 - + Rộng rãi, sạch sẽ, có kinh nghiệm đón khách quốc tế, có chứng nhận phòng cháy chữa cháy, cam kết vệ sinh an toàn thực phẩm.
 - + Giao thông thuận lợi, xung quanh nhiều nhà hàng, khách sạn vệ tinh, đáp ứng nhu cầu ăn uống, lưu trú cho đại biểu
 - + Khoảng cách với Bệnh viện Nhi Trung ương < 2km để đảm bảo tiện di chuyển cho cán bộ nhân viên Bệnh viện
- Quy mô: đáp ứng quy mô cho 600 - 800 khách
- Thời gian dự kiến: 12,13/7/2024

* Yêu cầu cụ thể:

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
I	Dịch vụ phòng hội nghị			
1.1	Sảnh triển lãm \geq 500m ²	<ul style="list-style-type: none">- Diện tích \geq 500m², setup được cho khoảng 30 gian hàng triển lãm sản phẩm và trưng bày poster (các gian hàng này sẽ do các đơn vị tài trợ tự dựng, BTC chỉ cung cấp mặt bằng gian hàng)- Có đủ ánh sáng, hệ thống điện, nhân viên kỹ thuật khách sạn hỗ trợ... theo đúng tiêu chuẩn- Thời gian sử dụng: Từ chiều 11/7 để set up gian hàng và 02 ngày hội nghị- Có phối cảnh dựng 2D, 3D	sảnh	1
1.2	Phòng họp lớn	<ul style="list-style-type: none">- Phòng hội trường lớn có diện tích \geq 750m² (có thể chia thành 03 phòng hội thảo độc lập đạt chuẩn tiếp khách Quốc tế - cách âm tốt) đáp ứng được 700- 800 khách với cách trang trí lớp học.- Có 3 cửa ra vào ở lối đi chính, trần cao tối thiểu 69m, chiều ngang tối thiểu 20m, chiều sâu tối thiểu 38m, không có cột trong phòng họp.- Thời gian sử dụng từ chiều ngày 11/7	phòng	1

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
		<p>để set up hội trường và 2 ngày hội nghị từ 12 – 13/7 và cả phần lưu phòng qua đêm</p> <p>- Phòng bao gồm: âm thanh, ánh sáng; bàn ghế bố trí theo yêu cầu, biển chỉ dẫn, nhân viên phục vụ hội nghị. Phòng đảm bảo dịch vụ an ninh hội nghị, an toàn dịch tễ, có giấy, bút, nước, kẹo thơm, biển chỉ dẫn...</p> <p>- Có phối cảnh 2D, 3D</p>		
1.3	Phòng họp nhỏ	<p>- Có diện tích $\geq 120m^2$ đáp ứng được 150 - 200 khách với cách trang trí lớp học.</p> <p>- Có cửa ra vào ở lối đi chính, cùng tầng với phòng họp lớn;</p> <p>- Thời gian sử dụng: 2 ngày hội nghị từ 12 – 13/7 cả phần lưu phòng qua đêm</p> <p>- Phòng bao gồm: âm thanh, ánh sáng; bàn ghế bố trí theo yêu cầu, biển chỉ dẫn, nhân viên phục vụ hội nghị. Phòng đảm bảo dịch vụ an ninh hội nghị, an toàn dịch tễ, có giấy, bút, nước, kẹo thơm, biển chỉ dẫn...</p> <p>- Có phối cảnh 2D, 3D</p>	phòng	1
1.4	<p>Tea break:</p> <p>800 suất x 2 bữa ngày 12/7</p> <p>600 suất x 2 bữa ngày 13/7</p>	<p>- Bao gồm trà, café, nước hoa quả, 3 bánh ngọt tươi, 5 hoa quả, phục vụ theo kịch bản chương trình;</p> <p>-Thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng</p>	suất	2.800
1.5	<p>Ăn trưa cơm hộp</p> <p>800 suất x 1 bữa trưa 12/7</p> <p>600 suất x 1 bữa trưa 13/7</p>	<p>- Bao gồm cơm, canh, 3- 4 món mặn và hoa quả tráng miệng được chia vào các hộp cho đại biểu, (được phục vụ theo kịch bản được duyệt)</p> <p>-Thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng</p>	suất	1.400
1.6	Tiệc Gala Dinner tối 12.7	<p>- Có các món khai vị, súp, món chính, món xào tổng hợp, cơm chiên hoặc bánh mì, canh, tráng miệng và 1 loại đồ uống</p>	suất	400

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
		-Thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng		
II	Phòng nghỉ tại Khách sạn			
2.1	Phòng Deluxe single/double	Phòng ở tiêu chuẩn, bao gồm ăn sáng. Diện tích tối thiểu 36m ² . Kết nối internet miễn phí tốc độ cao. Ngày 10/7	Phòng	7
2.2	Phòng Deluxe single/double	Phòng ở tiêu chuẩn, bao gồm ăn sáng. Diện tích tối thiểu 36m ² . Kết nối internet miễn phí tốc độ cao. Ngày 11/7	Phòng	15
2.3	Phòng Deluxe single/double	Phòng ở tiêu chuẩn, bao gồm ăn sáng. Diện tích tối thiểu 36m ² . Kết nối internet miễn phí tốc độ cao. Ngày 12/7	Phòng	15
2.4	Phòng Deluxe single/double	Phòng ở tiêu chuẩn, bao gồm ăn sáng. Diện tích tối thiểu 36m ² . Kết nối internet miễn phí tốc độ cao. Ngày 13/7	Phòng	15
III	Thiết bị hội nghị tại các hội trường			
3.1	Màn LED cho hội trường chính giữa, mới, hiện đại	- Màn hình LED indoor P3, mới, kích thước: 9m x 4m x 2 ngày x 1 hội trường - Bao gồm vận chuyển thiết bị, nhân công lắp đặt, thiết bị phụ trợ (switch led, dây jack tín hiệu, giàn truss...) . Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	m ²	72
3.2	Màn LED cho 2 hội trường cánh	- Màn hình LED indoor P3, mới, kích thước: 6m x 4m x 2 ngày x 2 hội trường - Bao gồm vận chuyển thiết bị, nhân công lắp đặt, thiết bị phụ trợ (switch led, dây jack tín hiệu, giàn truss...) . Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	m ²	96
3.3	Máy chiếu cho phòng họp nhỏ	Máy chiếu 5.500 x 2 ngày * Cường độ sáng màu: 5.500 Ansi Lumens * Độ phân giải thực: WUXGA (1.920 x 1.200) * Độ tương phản: 15.000:1 * Bóng đèn: tuổi thọ 10.000 giờ * Kết nối: HDMIx2 (Hỗ trợ MHL), HDBaseT, LAN RJ45, VGA in x2,	chiếc	1

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
		VGA out, Video, Audio in x3, Audio out, RS-232, USB-A, USB-B * Wireless: tích hợp Intel Wireless Display tùy chọn mua thêm ELPAP10 * Loa âm thanh: 16W * Chiều lệch góc: +/-30 độ (dọc, ngang) Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7		
3.4	Màn chiếu cho phòng họp nhỏ	Kích thước: 4m06 x 3m05 Đường chéo: 200 Inch. Vùng chiếu: màn chiếu căng khung sắt, 2 chân vững chắc. Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	màn	1
3.5	Laptop	Màn hình: 17inch IPS Full HD Độ lệch màu gần như bằng 0%. • CPU: Chip Intel Core i7-4800MQ hiệu suất cao • RAM: 8-16 GB Bus 1600 • SSD: 240 GB (ổ cứng thể rắn) • VGA: Card đồ họa rời NVIDIA Quadro K3100M- 4Gb DDR5 • Pin trên 2H • OS: Windows® 10 Professional 64Bit Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	chiếc	6
3.6	Bút chi Slide Powerpoint	-Thiết bị trình chiếu không dây, giúp tự do di chuyển trong phòng. Kết nối không dây với khoảng cách lên đến 15m. -Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	chiếc	4
3.7	TV Plasma cho chủ tọa và báo cáo viên phiên tổng quan	- Có cấu hình tối thiểu như sau: kích cỡ ≥ 50 inch, độ phân giải Full HD (1920x1080) -Tivi đặt trên chân giá đỡ nghiêng, phủ khăn đen ở chân giá -Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	chiếc	2
3.8	Mic cổ ngỗng	Mic cổ ngỗng đặt bàn chủ tọa Kết nối đồng bộ với hệ thống âm thanh, tín hiệu đường truyền ổn định	chiếc	16
3.9	Hệ thống âm	Hệ thống âm thanh chuyên nghiệp phục	bộ	1

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
	thanh cho Phiên khai mạc có văn nghệ biểu diễn	vụ biểu diễn, bao gồm: + Loa full line array D&B – V8: 8 chiếc + Loa Sub D&B – 8S: 4 chiếc + Loa side fill Dbtechnology - F212: 4 chiếc + Cục công suất E25 Amplifier: 2 bộ + Bàn Mixer Digico S21: 2 chiếc + Bộ Waves cho S21 (DMI Waves card, Waves server impact, Multitrack Soundgrid Software Horizon): 2 bộ + Míc không dây S LX Shure: 4 chiếc + Míc phát biểu: 1 chiếc		
3.10	Hệ thống ánh sáng cho Phiên khai mạc và có văn nghệ biểu diễn	Hệ thống ánh sáng phục vụ biểu diễn chuyên nghiệp, bao gồm: + Bàn điều khiển cao cấp Grand MA2: 01 chiếc + Bàn điều khiển cao cấp Tiger Touch Pro II (phục vụ back - up + Đèn moving BSW 440: 12 chiếc + Đèn moving beam 230: 22 chiếc + Đèn nhuộm Par Led: 30 chiếc + Đèn Par 64 – 1000w: 36 chiếc + Cục công suất: 3 + Đèn Follow Spot 1200W: 2 chiếc + Dây cáp ánh sáng: 1 bộ; Hệ thống ánh sáng đánh mặt hội trường.	bộ	1
3.11	Cabin trang bị cho 2 hội trường	- Cabin cho 2 người cách âm tuyệt đối, tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm tai nghe phiên dịch, hệ thống chuyển đổi ngôn ngữ, micro, cáp tín hiệu, bộ phát tín hiệu đến tai nghe - 2 ngày 12 và 13/7	bộ	2
3.12	Tai nghe đa kênh 800 chiếc ngày 12/7 600 chiếc ngày 13/7	Tai nghe không dây, nghe đa ngôn ngữ Bao gồm bộ xử lý tín hiệu....	chiếc	1.400
3.13	Card sound mini	-Thiết bị chuyển đổi âm thanh, chia tín hiệu thu và phát	chiếc	4

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
		-Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7		
3.14	Dây âm thanh	-Dây âm thanh 3.5 hai chiều từ mixer về máy tính và ngược lại -Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	bộ	4
3.15	Mạng Internet	Gói Đường Truyền internet tốc độ cao Fiber 150 MBs nội địa và Fiber 50 MBs quốc tế riêng, và nhân viên kéo vào khách sạn, kết nối hạ tầng của khách sạn, đi đến hội trường hội nghị, chuẩn bị trước 3 ngày, test Đường truyền và thiết bị với các nước theo chương trình trước 1 ngày và có nhân sự trực trong suốt quá trình diễn ra hội nghị theo kịch bản chương trình đã định.	gói	1
3.16	Máy in đen trắng	-Loại máy in: Laser trắng đen đảo mặt tự động -Khổ giấy in: Tối đa khổ A4 Tốc độ in: 38 trang phút Tốc độ xử lý: 1200 MHz Bộ nhớ ram: 256MB Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi Chuẩn kết nối: USB 2.0, Network, Chức năng đặc biệt: Tích hợp in hai mặt tự động. Dùng cho 2 ngày 12 và 13/7	máy	1
IV	Dịch vụ in ấn, trang trí			
4.1	Thiết kế và in ấn banner treo trước cửa khách sạn	Bao gồm: Thiết kế, in bạt hi-flex chống xuyên sáng, căng khung sắt, chi phí set-up hoàn thiện, gia cố an toàn, tháo dỡ sau chương trình. Kích thước tùy vào vị trí đặt	chiếc	1
4.2	Standee chào mừng	Loại Inox chống đồ (khung) Thiết kế theo yêu cầu, in PP bồi Fomex, hoàn thiện sản phẩm, nhân viên treo và tháo dỡ khi kết thúc, vận chuyển. Kích thước: 0,8 x 2m	chiếc	6
4.3	Thiết kế và in ấn photobooth chụp hình	Thiết kế theo yêu cầu, in bạt Hi-flex để ghi chống xuyên sáng, khung sắt giá cố an toàn, hoàn thiện sản phẩm, nhân viên	m2	32

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
		treo và tháo dỡ theo yêu cầu khi kết thúc, đã bao gồm công vận chuyển và lắp đặt, kích thước 8 x 4m Đèn Pad led: 04 chiếc Điện áp: AC 90V-250V 50/60Hz Góc chiếu: 10-45 độ Cấu tạo vỏ nhôm đúc, đẹp và được ứng dụng rộng rãi Tuổi thọ đèn led: hơn 100 nghìn giờ Màu sắc của led: màu vàng		
4.4	Sàn Photo booth	Sân khấu cao 10 phân, kích thước 8x2m, bọc thảm theo thiết kế được duyệt	m2	16
4.5	Bộ chữ tại photo chụp hình (thiết kế được duyệt) đặt trước sàn photo booth	Theo ý tưởng được duyệt (chủ đề kỷ niệm 55 năm của Bệnh viện Nhi Trung ương)	bộ	1
4.6	Biên tên đặt bàn chữ A	Biên tên đặt bàn chữ A, thiết kế, in màu 2 mặt, chất liệu giấy C150 nhập khẩu, in hai mặt, màu sắc đa dạng phù hợp cho việc phân chia thành phần đại biểu. KT: 8x24cm. Thiết kế được phê duyệt của Ban tổ chức	chiếc	30
V	Thẻ đeo, văn phòng phẩm			
5.1	Thẻ đại biểu: thiết kế - in ấn	- Thẻ đại biểu, báo cáo viên, chủ tọa, nhà tài trợ theo thiết kế được duyệt - Thiết kế, in màu chất liệu giấy C150 nhập khẩu (hoặc tương đương), in hai mặt. - Dây đeo vải dù bản rộng 1.5-2cm (in nhiệt theo thiết kế), màu sắc đa dạng phù hợp cho việc phân chia thành phần đại biểu. Có thể in được tên hội nghị lên dây nếu BTC yêu cầu. Dây có kẹp sắt chắc chắn. - Thẻ có QR code tài liệu hội nghị, in logo hội nghị trên dây thẻ	chiếc	900
5.2	Giấy mời: Thiết kế - in ấn	Giấy A5, Bìa C300, in màu Ruột: C200, in màu, 4 mặt	chiếc	900

Mục	Nội dung	Tiêu chí kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng
5.3	Quyển chương trình: Thiết kế - in ấn	Giấy A5, Bìa C300, in màu Ruột: C200, in màu, 4 mặt	quyển	900
VI	Vé máy bay cho đại biểu khách mời			
6.1	Vé máy bay khứ hồi Đà Nẵng - Hà Nội	Hạng economy, hãng Vietnam Airlines, dự kiến ngày đi 10/7 và ngày về 14/7 (được xác nhận từ ban tổ chức và đại biểu)	vé	2
6.2	Vé máy bay khứ hồi Sài Gòn - Hà Nội	Hạng economy, hãng Vietnam Airlines dự kiến ngày đi 10/7 và ngày về 14/7 (được xác nhận từ ban tổ chức và đại biểu)	vé	10
6.3	Vé máy bay khứ hồi Quảng Tây (Trung Quốc) – Hà Nội	Hạng economy, hãng hàng không có lịch bay phù hợp với yêu cầu của khách, dự kiến từ 11/7 đến 14/7 (được xác nhận từ ban tổ chức và đại biểu)	vé	1